TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 26/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Long.

2. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Kim Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa***: Ông Võ Nhựt Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo :

1/ Trần Văn U, sinh năm 1989; tại: xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Phú Hòa, xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Xinh (chết) và bà Trần Thị Mười Hai (chết); Anh chị em ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1987). Nhân thân: có 01 tiền sự, ngày 11/01/2021 bị Công an huyện Mang Thít ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc"; tiền án: không.

Ngày 31/12/2020 bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

2/ Trương Thị Nh, sinh năm 1987; tại: xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Phú Thạnh C, xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Hiếu và bà Nguyễn Thị Liên; có chồng là Nguyễn Văn Đỉnh và 01 con sinh năm 2019; Anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1993). Tiền sự: không; tiền án: không.

Ngày 31/12/2020 bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

3/ Nguyễn Hoàng Kh, sinh năm 1987; tại: xã Mỹ Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Mỹ Điền, xã Mỹ Phước, huyện Mang Thít,

tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Huẩn (chết) và bà Lâm Thị Kiều (chết); Vợ là Phan Thị Kiều Anh; Anh chị em ruột có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992). Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 22/5/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Rủ rê, lôi kéo tụ tập người khác để đánh bạc và đánh bạc trái phép", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tiền; tiền án: không.

Ngày 31/12/2020 bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phU ngày 15/12/2020 bị cáo Trần Văn U điều khiển xe mô tô biển số 64G1-271.91 đến quán nước của chị Trương Thị Vân. Lúc này bị cáo phát hiện có nhiều đối tượng đang tụ tập đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức xem đá gà trên điện thoại di động và trực tiếp cá cược với nhau nên vào xem và tham gia. Đến khoảng 15 giờ 30 phU cùng ngày, khi các đối tượng đang xem đá gà và cá cược với nhau thì Công an huyện Mang Thít đến lập biên bản sự việc. Qua kiểm tra phát hiện trên điện thoại di động của bị cáo Trần Văn U có lưu giữ tin nhắn giao các con số đề và bán số đề vào ngày 14 và 15/12/2020 cho bị cáo Nguyễn Hoàng Kh và bị cáo Trương Thị Nh.

Vật chứng thu giữ bao gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám, cũ, đã qua sử dụng, bên trong có sim Mobifone, số thuê bao 0907802336 và Tiền Việt Nam đồng: 36.380.000 đồng của bị cáo Trần Văn U.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A21 màu đen, bên trong có sim Mobifone, số thuê bao 0939151665 của bị cáo Trương Thị Nh.

- 01 chiếc xe mô tô 64G1-271.91 của bị cáo Trần Văn U.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Thít đã chứng minh được vào ngày 14 và 15/12/2020 và bị cáo Trần Văn U đã giao số đề và bán số đề qua tin nhắn điện thoại cụ thể Nh sau:

- Ngày 14/12/2020 Trần Văn U đã dùng số thuê bao của mình nhắn tin cho Nguyễn Hoàng Kh với nội dung là giao các con số đề bán qua 03 đài với số tiền là 4.860.000 đồng. Đối chiếu kết quả ngày 14/12/2020 có trúng con số 25 của đài Cà Mau với số tiền: 700.000 đồng. Vào ngày 14/12/2020 Trần Văn U đã giao các con số đề cho Nguyễn Hoàng Kh với tổng số tiền là 5.560.000 đồng.

- Ngày 15/12/2020 Trần Văn U có nhận tin nhắn từ Trương Thị Nh với nội dung là mua số đề của 03 đài với số tiền là 6.480.000 đồng. Do thời điểm lập biên bản bị cáo Trần Văn U chưa có kết quả xổ số kiến thiết nên không xem xét đối chiếu với kết quả xổ số.

Nh vậy tổng số tiền mà bị cáo Trần Văn U đã giao các con số đề và bán số đề vào ngày 14 và 15/12/2020 cho Nguyễn Hoàng Kh và Trương Thị Nh là 5.560.000 đồng + 6.480.000 đồng = 12.040.000đ (Mười hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)

Ngày 31/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít ra quyết định khởi tố bị cáo đối với Trần Văn U, Trương Thị Nh và Nguyễn Hoàng Kh về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh và Nguyễn Hoàng Kh đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Về nhân thân Trần Văn U có cậu ruột là ông Trương Văn Bĩ là liệt sỹ, Trương Thị Nh có ông Nội là ông Trương Văn Miêng được Thủ tướng chính phủ phong tặng kỷ niệm chương là chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù, đầy và Ông Ngoại là ông Nguyễn Văn Hai là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Trần Văn U phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

* Về tang vật và đồ vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám, cũ, đã qua sử dụng, bên trong có sim Mobifone, số thuê bao 0907802336 và Tiền Việt Nam đồng: 36.380.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh là tài sản của Trần Văn U đây là phương tiện dùng để đánh bạc và số tiền trên có liên quan đến việc đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A21 màu đen, bên trong có sim Mobifone, số thuê bao 0939151665. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh là tài sản của Trương Thị Nh đây là phương tiện dùng để đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- 01 chiếc xe mô tô 64G1-271.91. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh là tài sản của Trần Văn U không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho bị cáo U xong.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn U khai nhận bắt đầu bán số đề và giao số đề vào khoảng tháng 3 năm 2020 và bán số đề không liên tục, đến ngày 15/12/2020 thì bị lập biên bản. Hình thức bán số đề là người mua số đề nhắn tin vào số máy điện thoại của bị cáo để mua số đề và nhắn tin giao lại số đề cho người khác. Trong thời gian bán số đề bị cáo không có sử dụng tiền để làm vốn trả thưởng cho người mua mà giao số đề lại cho người khác để nhận tiền hoa hồng. Vào ngày 14/12/2020 đã thu lợi bất chính từ việc đánh bạc được số tiền là 270.000 đồng và nhận tiền trúng số đề từ bị cáo Kh là 700.000 đồng, tổng cộng là 970.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Kh khai nhận bắt đầu nhận số đề của người khác giao vào khoảng tháng 3 năm 2020 và nhận số đề không liên tục, đến ngày 15/12/2020 thì bị phát hiện và mời làm việc. Hình thức nhận số đề là người giao số đề nhắn tin vào số máy điện thoại của bị cáo để nhận số đề. Trong thời gian nhận số đề của người khác bị cáo không có sử dụng tiền để làm vốn trả thưởng cho người mua, mà sử dụng số tiền người mua số đề để trả thưởng, khi bị phát hiện và mời làm việc thì bị cáo bị thua lỗ không có thu lợi bất chính từ việc bán số đề.

Vào ngày 01/02/2021 bị cáo Trương Thị Nh nộp lại số tiền 6.480.000 đồng, Nguyễn Hoàng Kh nộp lại số tiền 4.860.000 đồng. Riêng bị cáo Trần Văn U nộp lại số tiền thu lợi bất chính và số tiền trúng số đề là 970.000 đồng, tổng cộng số tiền 12.310.000 đồng. Đây là tiền dùng đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Đối với các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức xem đá gà trên điện thoại di động và trực tiếp cá cược với nhau vào ngày 15/12/2020 tại quán nước của chị Trương Thị Vân đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít xử lý trong vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS.MT, ngày 24 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định cáo trạng truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và đề nghị áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 36, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Văn U từ 06 tháng đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Kh từ 03 tháng đến 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Trương Thị Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo mỗi bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy sim Mobifone, số thuê bao 0939151665, sim Mobifone, số thuê bao 0907802336. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám, cũ, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A21 màu đen. Tịch thu sung công quỹ số tiền các bị cáo phạm tội: 12.310.000 đồng và đề nghị trả cho bị cáo U số tiền 35.410.000 đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục lưu giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy Nh sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, chứng minh được các hành vi, quyết định tố tụng đã được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là: Biên bản kiểm tra nhật ký điện thoại, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa có cơ sở khẳng định: Vào lúc 15 giờ 37 phU ngày 14/12/2020 tại quán nước của chị Trương Thị Vân, bị cáo Trần Văn U có hành vi giao số đề cho Nguyễn Hoàng Kh với số tiền 5.560.000 đồng. Đến 13 giờ 53 phU ngày 15/12/2020 cũng tại địa điểm trên Trần Văn U tiếp tục có hành vi bán số đề cho Trương Thị Nh với số tiền 6.480.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn U giao số đề và bán số đề cho Nguyễn Hoàng Kh và Trương Thị Nh là 12.040.000đ (Mười hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Xét, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại toà, phù hợp với bản kết luận điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành nên tội " Đánh bạc". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố các bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng Nhng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán số đề thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm Nhng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Trong vụ án này có đồng phạm Nhng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò đều là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn U phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Hoàng Kh vào ngày 22/5/2020 đã có hành vi "Rủ rê, lôi kéo tụ tập người khác để đánh bạc và đánh bạc trái phép" bị Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít xử phạt vi phạm hành chính đáng lẽ bị cáo Kh phải biết ăn năn hối cải, mà ngược lại bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo Trần Văn U, Nguyễn Hoàng Kh ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng Nh tại phiên tòa hôm nay các Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Các bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh đã nộp lại số tiền tham gia đánh bạc. Trần Văn U có cậu ruột là ông Trương Văn Bĩ là liệt sỹ, Trương Thị Nh có ông Nội là ông Trương Văn Miêng được Thủ tướng chính phủ phong tặng kỷ niệm chương là chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù, đầy và Ông Ngoại là ông Nguyễn Văn Hai là liệt sỹ. Do đó xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng Kh được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trương Thị Nh có nhân thân tốt là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi rủ rê, lôi kéo tụ tập người khác để đánh bạc và đánh bạc trái phép năm 2020.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo Trương Thị Nh phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trương Thị Nh. Riêng bị cáo Trần Văn U có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Nguyễn Hoàng Kh có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2020 nên khi lượng hình thì bị cáo Kh, U phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó hội đồng xét xử phạt bổ sung các bị cáo Trần Văn U, Nguyễn Hoàng Kh mỗi bị cáo 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Phạt bị cáo Trương Thị Nh số tiền 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: sim Mobifone, số thuê bao 0907802336, sim Mobifone, số thuê bao 0939151665

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám, cũ, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A21 màu đen

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền 6.480.000 đồng bị cáo Trương Thị Nh tham gia đánh bạc, 4.860.000 đồng bị cáo Nguyễn Hoàng Kh tham gia đánh bạc. Số tiền 970.000 đồng bị cáo Trần Văn U thu lợi bất chính tổng cộng số tiền 12.310.000 đồng. Trả cho bị cáo U số tiền 35.410.000 đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục lưu giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án. (Số tiền này hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên lai số 0003797 ngày 26 tháng 3 năm 2021.

[10] Xét, đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[**11]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1 Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Trần Văn U phạm tội " Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn U 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn U số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

1.2 Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Kh phạm tội " Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Kh 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng Kh số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

1.3 Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Trương Thị Nh phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nhơn Phú nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trương Thị Nh cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với gia đình bị cáo giám sát và giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Thị Nh số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) sim số 0907802336 và sim số 0939151665.

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám, cũ, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A21 màu đen.

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền: 6.480.000 đồng bị cáo Trương Thị Nh tham gia đánh bạc, 4.860.000 đồng bị cáo Nguyễn Hoàng Kh tham gia đánh bạc. Số tiền 970.000 đồng bị cáo Trần Văn U thu lợi bất chính tổng cộng số tiền 12.310.000 đồng. Trả cho bị cáo U số tiền 35.410.000 đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục lưu giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án. (Số tiền này hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên lai số 0003797 ngày 26 tháng 3 năm 2021.

3. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn U, Trương Thị Nh, Nguyễn Hoàng Kh mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chị cục THADS huyện ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Những người tham gia tố tụng;
-VKSND Tỉnh;
-Công an Tỉnh-Phòng hồ sơ ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phước Hùng